

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 30](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 30

Câu 1. Gạch chân các hình ảnh so sánh trong những câu thơ **sau**. Viết kết quả vào bảng ở dưới.

a) M: Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan

b) Ngôi nhà như trẻ nhỏ

Lớn lên với trời xanh.

c) Cây pơ-mu đầu dốc

Im như người lính canh

Ngựa tuần tra biên giới

Dừng đỉnh đèo hí vang.

d) Bà như quả ngọt chín rồi

Càng thêm tuổi tác càng tươi lòng vàng.

Sự vật A **Từ so sánh** **Sự vật B**

M: a) Trẻ em như búp trên cành

b)

c)

d)

Câu 2. Đọc lại bài tập đọc **Trận bóng dưới lòng đường** (Tiếng Việt 3, tập một, trang 54). Viết lại các từ ngữ vào chỗ trống.

a) Chỉ hoạt động chơi bóng của các bạn nhỏ

M: bấm bóng,....

b) Chỉ thái độ của Quang và các bạn khi vô tình gây ra tai nạn cho cụ già.

M: hoảng sợ,....

Câu 3. Tìm và viết lại một số từ ngữ chỉ hoạt động, trạng thái trong bài tập làm văn cuối tuần 6 của em:

TRẢ LỜI:

Câu 1. Gạch chân các hình ảnh so sánh trong những câu thơ **sau**. Viết kết quả vào bảng ở dưới.

a) M: Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.

b) Ngôi nhà như trẻ nhỏ

Lớn lên với trời xanh

c) Cây pơ-mu đầu dốc

Im như người lính canh

Ngựa tuần tra biên giới

Dùng đỉnh đèo hí vang.

d) Bà như quả ngọt chín rồi

Càng thêm tuổi tác, càng tươi lòng vàng.

Sự vật A Tự so sánh Sự vật B

M: a) Trẻ em như		búp trên cành
b) Ngôi nhà như		trẻ nhỏ
c) Cây pơ-mu như		người lính canh
d) Bà như		quả ngọt chín rồi

Câu 2. Đọc lại bài tập đọc **Trận bóng dưới lòng đường** (sách Tiếng Việt 3, tập một, trang 54). Viết lại các từ ngữ vào chỗ trống.

a) Chỉ hoạt động chơi bóng của các bạn nhỏ.

M: bầm bóng, cướp bóng, chuyền bóng, dốc bóng, sút bóng.

b) Chỉ thái độ của Quang và các bạn khi vô tình gây ra tai nạn cho cụ già. M: hoảng sợ, bỏ chạy, méu máo, xin lỗi.

Câu 3. Tìm và viết lại những từ ngữ chỉ hoạt động, trạng thái trong bài tập làm văn cuối tuần 6 của em:

Hoạt động: dậy sớm, chào mẹ, bước.

Trạng thái: náo nức, tự tin.